

Số: 61/2025/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 26 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 441/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: số nhà I, ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Tuấn A, sinh năm 1998. *Địa chỉ:* số nhà C, ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1980.

Địa chỉ: số nhà D, ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Trần Thị Đ có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền nợ hui là 126.800.000 (một trăm hai mươi sáu triệu tám trăm nghìn) đồng và số tiền nợ vay là 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng. Tổng cộng là 256.800.000 (hai trăm năm mươi sáu triệu tám trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50%:

Bà Trần Thị Đ phải chịu là 6.420.000 (sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng và còn phải nộp số tiền này.

Bà Nguyễn Thị P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.900.000 (bốn triệu chín trăm nghìn) đồng và 3.250.000 (ba triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng lần lượt theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004299, 0004300 ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phụng Tường